

Số: 366 /BHXH-QLT

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 7 năm 2025

V/v hướng dẫn thu BHXH, BHYT, BHTN;
tăng cường công tác giao dịch điện tử

Kính gửi:

- Các đơn vị sử dụng lao động;
- Đơn vị quản lý người tham gia BHYT;
- UBND các xã, phường.

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH) số 41/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội.

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT ngày 13/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật BHYT số 51/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc.

Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT.

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Thực hiện quy định mới về chính sách BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ, BNN), BHXH khu vực XXVI hướng dẫn một số nội dung về công tác thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN và giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, BHYT, cụ thể như sau:

A. Hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc thu BHXH, BHYT bắt buộc đối với các nhóm đối tượng mới áp dụng kể từ ngày 01/7/2025

I. Đối tượng, mức đóng, phương thức đóng

1. Chủ hộ kinh doanh; người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã không hưởng lương

1.1. Đối tượng tham gia:

- Chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh, **nộp thuế theo phương pháp kê khai.** (Lưu ý: Đối với các Chủ hộ kinh doanh khác, thời điểm tham gia BHXH, BHYT bắt buộc là từ ngày 01/7/2029).

- Người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp theo quy định của pháp

luật; thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác được bầu của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã (sau đây gọi chung là người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) **không hưởng tiền lương**.

1.2. Tiền lương tháng làm căn cứ đóng: do đối tượng tham gia tự lựa chọn, đảm bảo:

- **Mức thấp nhất:** bằng mức lương tham chiếu (hiện tại là 2.340.000 đồng).
- **Mức cao nhất:** bằng 20 lần mức lương tham chiếu tại thời điểm đóng.

Lưu ý: Người tham gia được lựa chọn lại mức tiền lương làm căn cứ đóng sau khi đã thực hiện **đóng BHXH, BHYT ít nhất 12 tháng**.

1.3. Tỷ lệ đóng: bằng 29,5% trên mức tiền lương tháng làm căn cứ đóng, bao gồm:

- Quỹ BHXH: 25%, trong đó:
 - + *Quỹ hưu trí và tử tuất: 22%.*
 - + *Quỹ ốm đau và thai sản: 3%.*
- Quỹ BHYT: 4,5%.

1.4. Phương thức đóng: đóng hằng tháng, 03 tháng một lần hoặc 06 tháng một lần.

Trường hợp đóng thông qua đơn vị (hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) mà đơn vị đó đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động (NLĐ) khác, thì áp dụng phương thức đóng hằng tháng cùng với đơn vị.

Lưu ý:

- Chủ hộ kinh doanh **không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHYT bắt buộc** nếu đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định tại khoản 2 Điều 169 của Bộ luật Lao động, trừ trường hợp thời gian đóng BHXH còn thiếu tối đa 06 tháng theo quy định tại khoản 7 Điều 33 của Luật BHXH năm 2024.

- Trường hợp Chủ hộ kinh doanh; người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã không hưởng lương đồng thời thuộc nhiều đối tượng tham gia khác nhau thì thực hiện như sau:

+ Chủ hộ kinh doanh đồng thời là **dân quân thường trực**: tham gia theo đối tượng dân quân thường trực.

+ Chủ hộ kinh doanh; Người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã không hưởng lương đồng thời là **người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố**: tham gia theo đối tượng người hoạt động không chuyên trách.

+ Người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã không hưởng lương **làm việc tại nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã**: tham gia BHXH, BHYT bắt buộc tại đơn vị đầu tiên tham gia quản lý, điều hành.

+ Các trường hợp khác: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ.

2. Người làm việc không trọn thời gian

2.1. Đối tượng tham gia: người làm việc theo hợp đồng lao động (HĐLĐ) (kể cả trường hợp người lao động và người sử dụng lao động thỏa thuận bằng tên gọi khác nhưng có nội dung thể hiện về việc làm có trả công, tiền lương và sự quản lý, điều hành, giám sát của một bên) có thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên, làm việc không trọn thời gian, có tiền lương trong tháng bằng hoặc cao hơn mức lương tham chiếu.

2.2. Tiền lương tháng làm căn cứ đóng: là tiền lương tính trong tháng theo thỏa thuận trong HĐLĐ, bao gồm: mức lương theo công việc hoặc chức danh, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác theo quy định.

Đối với người lao động (NLĐ) hưởng lương theo thời gian (giờ, ngày, tuần), tiền lương tháng làm căn cứ đóng được xác định như sau:

- Tiền lương tháng = Tiền lương giờ x Tổng số giờ làm việc trong tháng theo thỏa thuận trong HĐLĐ.

- Tiền lương tháng = Tiền lương ngày x Tổng số ngày làm việc trong tháng theo thỏa thuận trong HĐLĐ.

- Tiền lương tháng = Tiền lương tuần x Tổng số tuần làm việc trong tháng theo thỏa thuận trong HĐLĐ.

2.3. Tỷ lệ đóng: 32% trên tiền lương tháng làm căn cứ đóng, bao gồm các quỹ BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN. cụ thể:

Người sử dụng lao động					Người lao động				
BHXH			BHTN	BHYT	BHXH			BHTN	BHYT
HT	OD-TS	TNLD, BNN			HT	OD-TS	TNLD, BNN		
14%	3%	0,5%	1%	3%	8%	-	-	1%	1,5%
21,5%					10,5%				
Tổng cộng 32%									

2.4. Phương thức đóng: đóng hằng tháng.

* Lưu ý:

- NLĐ và người sử dụng lao động thỏa thuận bằng tên gọi khác nhưng có nội dung thể hiện về việc làm có trả công, tiền lương và sự quản lý, điều hành, giám sát của một bên thuộc đối tượng tham gia BHXH (quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Luật BHXH số 41/2024/QH15).

- NLĐ không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng thì NLĐ không phải đóng BHXH tháng đó, trừ trường hợp người sử dụng lao động và NLĐ có thỏa thuận về việc có đóng BHXH cho NLĐ tháng đó với căn cứ đóng bằng căn cứ đóng BHXH tháng gần nhất (quy định tại khoản 5 Điều 33 Luật BHXH số 41/2024/QH15).

- Trường hợp trong tháng đầu làm việc hoặc trong tháng đầu trở lại làm việc mà NLĐ nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau từ 14 ngày làm việc trở lên thì vẫn phải đóng BHXH của tháng đó (quy định tại khoản 6 Điều 33 Luật BHXH số 41/2024/QH15).

3. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố

3.1. Tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc: là mức phụ cấp hằng tháng của người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

Trường hợp mức phụ cấp hằng tháng của người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố thấp hơn tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc thấp nhất thì tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc bằng tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc thấp nhất bằng mức tham chiếu và cao nhất bằng 20 lần mức tham chiếu tại thời điểm đóng.

Trường hợp không làm việc và không hưởng phụ cấp từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng thì NLĐ và người sử dụng lao động không phải đóng BHXH tháng đó.

3.2. Tỷ lệ đóng: bằng 25% trên mức phụ cấp hằng tháng làm căn cứ đóng, bao gồm:

- Quỹ BHXH: 25%, trong đó:
- + Quỹ hưu trí và tử tuất: 22%.
- + Quỹ ốm đau và thai sản: 3%.

3.3. Phương thức đóng: đóng hằng tháng.

II. Tổ chức thực hiện

1. Đơn vị sử dụng lao động, hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã

- Khẩn trương rà soát, xác định NLĐ và các đối tượng mới thuộc diện tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN bắt buộc theo quy định.

- Lập hồ sơ đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN lần đầu (đối với đơn vị mới, theo Mẫu TK3-TS kèm bản sao các văn bản pháp lý liên quan đến việc thành lập, điều chỉnh thông tin của đơn vị); Báo tăng lao động (Mẫu D02-LT) và nộp cho cơ quan BHXH qua giao dịch điện tử trong vòng 30 ngày kể từ khi NLĐ và các nhóm đối tượng mới thuộc diện tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN bắt buộc.

- Chủ động liên hệ với cơ quan BHXH để được hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời.

Lưu ý: Chủ hộ kinh doanh; người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã không hưởng tiền lương có thể đăng ký tham gia BHXH, BHYT trực tiếp với cơ quan

BHXX. Hồ sơ gồm Tờ khai tham gia điều chỉnh thông tin BHXX, BHYT (Mẫu TK1-TS).

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định mới của Luật BHXX, Luật BHYT đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân trên địa bàn.

- Phối hợp với cơ quan BHXX trong việc rà soát, xác định đối tượng thuộc diện tham gia BHXX, BHYT, BHTN, BHTNLD, BNN bắt buộc, yêu cầu đơn vị đăng ký tham gia theo quy định.

3. BHXX các cơ sở

- Chủ động hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị trên địa bàn lập hồ sơ đăng ký tham gia cho các đối tượng mới theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch; tăng cường công tác truyền thông; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các xã, phường, cơ quan Thuế để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả công tác phát triển người tham gia BHXX, BHYT, BHTN, BHTNLD, BNN bắt buộc trên địa bàn, đảm bảo 100% đối tượng thuộc diện tham gia bắt buộc được tham gia đầy đủ.

B. Biện pháp xử lý hành vi chậm đóng, trốn đóng BHXX, BHTN, BHYT

1. Đối với hành vi chậm đóng BHXX, BHTN, BHYT

- Bắt buộc đóng đủ số tiền chậm đóng; nộp số tiền bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền BHXX, BHTN, BHYT chậm đóng và số ngày chậm đóng vào quỹ BHXX, BHTN, BHYT.

- Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Không xem xét trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

2. Đối với hành vi trốn đóng BHXX, BHTN, BHYT

- Bắt buộc đóng đủ số tiền trốn đóng; nộp số tiền bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền BHXX, BHTN, BHYT trốn đóng và số ngày trốn đóng vào quỹ BHXX, BHTN, BHYT.

- Xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

- Không xem xét trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- Cơ quan, tổ chức, người sử dụng lao động chậm đóng, trốn đóng BHYT cho người lao động phải hoàn trả toàn bộ chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi quyền lợi, mức hưởng BHYT mà người lao động đã chi trả trong thời gian chưa có thẻ BHYT do chậm đóng, trốn đóng BHYT.

C. Tăng cường công tác giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, BHYT

Căn cứ Nghị định số 164/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.

Để thực hiện có hiệu quả Nghị định của Chính phủ nêu trên, hoàn thành chỉ tiêu của BHXH Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk là 100% đơn vị thực hiện đăng ký giao dịch hồ sơ điện tử trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN, BHXH khu vực XXVI đề nghị các Sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục phối hợp các nhà cung cấp dịch vụ I-VAN thực hiện giao dịch hồ sơ BHXH, BHYT qua mạng Internet.

BHXH khu vực XXVI đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện kịp thời. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, vui lòng liên hệ với cơ quan BHXH để được hướng dẫn và giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Giám đốc;
- Các Phòng tham mưu;
- BHXH các cơ sở (để t/h);
- Website BHXH;
- Lưu: VT, QLT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Tạ Đức Hậu